

**HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỦY SẢN VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 174/2015/CV-VASEP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2015

V/v Đóng góp ý kiến Dự thảo Thông tư thay thế
Thông tư 28/2011/TT-BNNPTNT

Kính gửi: Tổng cục Thủy sản

Phúc Công văn số 3411/TCTS-KTTS ngày 03/12/2015 của Tổng cục Thủy sản v/v góp ý Dự thảo Thông tư (Dự thảo) thay thế Thông tư 28/2011/TT-BNNPTNT ngày 15/4/2011 quy định việc chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác xuất khẩu vào thị trường Châu Âu (Thông tư 28), Hiệp hội CB & XK Thủy sản Việt Nam (VASEP) đã lấy ý kiến một số DN hội viên và trên cơ sở nghiên cứu Dự thảo, Hiệp hội VASEP xin có ý kiến như sau:

Hiệp hội và các DN hải sản tán đồng việc cần sớm ban hành Thông tư mới thay thế Thông tư 28, vì sau mấy năm thực hiện Thông tư 28 đã cho thấy việc cần thiết phải có những điều chỉnh & bổ sung một số nội dung cho phù hợp với các điều kiện thực tế. Về cơ bản, Hiệp hội nhất trí với đa số nội dung trong Dự thảo. Tuy nhiên, có một số nội dung Hiệp hội có ý kiến như sau:

1. Bổ sung việc xác nhận sản lượng khai thác vào Thông tư: Năm 2012, sau đợt đánh giá tại Việt Nam về IUU, DG-MARE (thuộc ủy ban EU) đã gửi phía Việt Nam báo cáo với 5 kiến nghị cụ thể để Việt Nam khắc phục, cải thiện. Trong đó có kiến nghị số 4 “*Hệ thống quản lý về chứng nhận sản phẩm khai thác và xác nhận theo Phụ lục II (của TT 28) có những thiếu sót. Việc cải tiến hơn cần được thực hiện liên quan đến việc kiểm soát sản lượng lên bến và truy suất nguồn gốc...*”.

Theo nhận định của các DN, trong bối cảnh hiện nay thì năm 2016 rất có thể DG-MARE sẽ có kế hoạch sang Việt Nam để đánh giá định kỳ tiếp theo, mà việc trước hết sẽ soát xét, đánh giá kết quả thiết lập, cải thiện theo 5 kiến nghị của DG-MARE.

Góp ý: Ban soạn thảo của TCTS xem xét để trong dự thảo thông tư thay thế có bổ sung quy định/quy trình về xác nhận sản lượng (cân sản lượng tại cảng) vào Phụ lục V.

2. Thiết lập hệ thống quản lý điện tử: Hiện nay, hệ thống công nghệ điện tử ngày càng phát triển nhanh và được ứng dụng nhiều trong công tác quản lý. Việc thiết lập hệ thống quản lý điện tử nhằm kết nối từ trung ương đến địa phương (cho tất cả các cảng, các chi cục khai thác) để quản lý việc đánh bắt cũng như xác nhận nguyên liệu, chứng nhận thủy sản khai thác giúp cho việc quản lý thêm chắc chắn, khoa học và hiệu quả hơn. Đây không chỉ là đòi hỏi của thực tế mà còn là đòi hỏi trong kiến nghị số 4 của DG-MARE.

Góp ý: Ban soạn thảo của Tổng cục Thủy sản xem xét để thiết lập hệ thống quản lý điện tử và xây dựng hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Nhà nước nhằm có cơ sở dữ liệu quản lý từ trung ương đến địa phương được chặt chẽ, đồng thời tạo nhiều thuận lợi và nhanh chóng cho toàn ngành và DN khi thực hiện.

3. Góp ý cho Điều 9 “Chứng nhận lại thủy sản khai thác”: Trong dự thảo Thông tư quy định về trình tự và thủ tục để Cơ quan thẩm quyền chứng nhận lại khi Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị rách, nát không còn nguyên vẹn. Tuy nhiên, Thông tư chưa có quy định về thủ tục cấp lại hay cấp thay thế giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp bị sai hay thiếu thông tin.

Góp ý: Dự thảo Thông tư cần bổ sung trong Điều 9 về quy trình cấp lại giấy chứng nhận khi giấy chứng nhận đã cấp bị sai/ thiếu thông tin.

4. Góp ý nội dung của Điều 10: Tại khoản 3 của Điều 10 có nêu “*Thủ tục xác nhận cam kết sản phẩm thủy sản xuất khẩu có nguồn gốc từ thủy sản khai thác nhập khẩu được kết hợp đồng thời cùng các thủ tục kiểm tra, cấp chứng thư cho lô hàng thủy sản xuất khẩu được quy định tại Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu*”. Do Thông tư là văn bản quy phạm hướng dẫn cho những thủ tục / quy trình đối với doanh nghiệp. Mỗi thủ tục có mục đích và yêu cầu không giống nhau, được quy chiểu ở những văn bản khác nhau của CQTQ nước nhập khẩu. Trong trường hợp này là các Tổng cục khác nhau của EU, với những văn bản pháp lý khác nhau và mục đích khác nhau. Việc hướng dẫn thủ tục này lại tham chiếu sang một thông tư khác của Bộ NNPTNT sẽ có những bất cập. Việc ghi ra rõ ràng cụ thể sẽ luôn là tốt hơn và đầy đủ hơn.

Thêm vào đó, trong bối cảnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ, cần tối đa sự mạch lạc và dễ hiểu cho tất cả các bên liên quan bao gồm từ CQTQ nước nhập khẩu, nhà nhập khẩu đến DN XK và CQTQ trong nước.

Góp ý và kiến nghị : Quy định xác nhận cam kết sản phẩm TS xuất khẩu có nguồn gốc từ TS khai thác NK tại Điều 10 của Dự thảo cần chi tiết cụ thể trình tự thực hiện một cách đầy đủ như Điều 8 “Chứng nhận thủy sản khai thác” để đảm bảo việc thực hiện sau này không bị vướng mắc.

5. Góp ý cho Phụ lục 8 “xác nhận cam kết sản phẩm thủy sản xuất khẩu có nguồn gốc từ thủy sản khai thác NK”: Trong Phụ lục có quy định DN phải cung cấp Số giấy Chứng nhận CL, VSATTP (Chứng thư vệ sinh / HC) và ngày cấp (*Health certificate number and date*). Điều này sẽ gây khó khăn cho DN vì DN sẽ phải làm thủ tục hồ sơ xin HC rồi mới có thông tin để điền vào Giấy xác nhận cam kết.

Góp ý: Tại Phụ lục 8 thay phần “*Health certificate number and date*” bằng “*Container/seal number*“ của lô hàng DN cần xin giấy xác nhận cam kết. Thông tin container/ seal number của lô hàng vẫn truy xuất được Xác nhận cam kết đó là của lô hàng nào.

Trên đây là một số ý kiến góp ý của Hiệp hội VASEP. Trân trọng đề nghị Tổng cục Thủy sản và Ban soạn thảo xem xét để bổ sung vào Dự thảo Thông tư để đảm bảo Thông tư khi được ban hành sẽ đáp ứng được các quy định của thị trường nhập khẩu và phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn!

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM

TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI



Trương Đình Hòe

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục NAHQAD;
- Vụ Khai thác TS;
- Chủ tịch HH và các PCT HH;
- CLB cá ngừ VASEP;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.